

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - QUẢN TRỊ KINH DOANH

NGUYỄN VĂN HẢI

TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC KIỂM TRA THUẾ
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HẢI DƯƠNG

LUẬN VĂN THẠC SĨ KINH TẾ
CHUYÊN NGÀNH: QUẢN TRỊ KINH DOANH

THÁI NGUYÊN - 2015

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - QUẢN TRỊ KINH DOANH

NGUYỄN VĂN HẢI

**TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC KIỂM TRA THUẾ
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HẢI DƯƠNG**

Chuyên ngành: Quản trị kinh doanh

Mã số: 60 34 01 02

LUẬN VĂN THẠC SĨ KINH TẾ

Người hướng dẫn khoa học: TS Đỗ Đình Long

THÁI NGUYÊN - 2015

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan bản luận văn là công trình nghiên cứu khoa học độc lập của tôi, được thực hiện dưới sự hướng dẫn của TS. Đỗ Đình Long. Các số liệu, kết quả nêu trong bản luận văn là trung thực và có nguồn gốc trích dẫn rõ ràng.

TÁC GIẢ LUẬN VĂN

Nguyễn Văn Hải

LỜI CẢM ƠN

Luận văn là kết quả của quá trình học tập, nghiên cứu, kết hợp với kinh nghiệm trong quá trình công tác và sự nỗ lực cố gắng của bản thân.

Đạt được kết quả này, em xin bày tỏ lòng biết ơn chân thành đến các giảng viên Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh - Đại học Thái Nguyên đã tạo điều kiện giúp đỡ em hoàn thành Luận văn. Đặc biệt là TS. Đỗ Đình Long người trực tiếp hướng dẫn khoa học và giúp đỡ em trong suốt quá trình nghiên cứu.

Xin chân thành cảm ơn!

Thái Nguyên, tháng năm 2015

Nguyễn Văn Hải

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN.....	i
LỜI CẢM ƠN	ii
MỤC LỤC	iii
DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT	vi
DANH MỤC CÁC BẢNG, HÌNH	vii
MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết của đề tài	1
2. Mục tiêu nghiên cứu của đề tài	3
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của đề tài	4
4. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của đề tài	4
5. Bố cục của luận văn	4
Chương 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ KIỂM TRA THUẾ	5
1.1. Nội dung cơ bản về kiểm tra thuế	5
1.1.1. Khái niệm kiểm tra thuế.....	5
1.1.2. Mục đích, nguyên tắc hoạt động kiểm tra thuế.....	5
1.1.3. Nội dung kiểm tra thuế	9
1.1.4. Phân loại kiểm tra thuế	10
1.1.5. Phương pháp kiểm tra thuế	11
1.1.6. Các yếu tố ảnh hưởng tới kiểm tra thuế đối với doanh nghiệp.....	14
1.2. Kiểm tra thuế đối với doanh nghiệp trong qui trình quản lý thuế theo mô hình chức năng và cơ chế Người nộp thuế tự khai, tự nộp thuế.....	18
1.2.1. Mô hình và cơ chế quản lý thuế.....	18
1.2.2. Kiểm tra thuế trong mô hình quản lý thuế theo chức năng và cơ chế Người nộp thuế tự khai, tự nộp thuế	19
1.3. Cơ sở thực tiễn về công tác kiểm tra thuế.....	22
1.3.1. Kinh nghiệm kiểm tra thuế của một số nước trên thế giới	22
1.3.2. Kinh nghiệm kiểm tra thuế ở cục thuế Hà Nội	26

1.3.3. Bài học đối với Cục Thuế tỉnh Hải Dương.....	29
Chương 2: PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU.....	31
2.1. Câu hỏi nghiên cứu	31
2.2. Phương pháp nghiên cứu.....	31
2.2.1. Phương pháp thu thập thông tin.....	31
2.2.2. Phương pháp tổng hợp thông tin.....	32
2.2.3. Phương pháp phân tích thông tin	32
2.3. Hệ thống các chỉ tiêu nghiên cứu.....	32
Chương 3: THỰC TRẠNG CÔNG TÁC KIỂM TRA THUẾ ĐỐI VỚI CÁC DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HẢI DƯƠNG	37
3.1. Đặc điểm kinh tế, xã hội và tình hình phát triển của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Hải Dương.....	37
3.1.1. Đặc điểm kinh tế, xã hội tỉnh Hải Dương	37
3.1.2. Khái quát về đặc điểm và tình hình phát triển các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Hải Dương	38
3.2. Thực trạng công tác kiểm tra thuế đối với các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Hải Dương.....	40
3.2.1. Tổ chức bộ máy Cơ quan thuế và tổ chức công tác kiểm tra thuế ở Cục Thuế tỉnh Hải Dương.....	40
3.2.2. Thực trạng công tác kiểm tra thuế đối với các doanh nghiệp ở Cục Thuế tỉnh Hải Dương	43
3.2.3. Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến công tác kiểm tra thuế ở Cục Thuế tỉnh Hải Dương	60
3.2.4. Đánh giá chung về công tác kiểm tra thuế ở Cục Thuế tỉnh Hải Dương...	61
Chương 4: GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC KIỂM TRA THUẾ ĐỐI VỚI CÁC DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HẢI DƯƠNG	70
4.1. Định hướng công tác kiểm tra thuế của Cục Thuế tỉnh Hải Dương	70
4.2. Một số giải pháp tăng cường công tác kiểm tra thuế đối với các Doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Hải Dương.....	71

4.2.1. Giải pháp cán bộ làm công tác kiểm tra.....	71
4.2.2. Giải pháp về tổ chức hoạt động kiểm tra thuế	73
4.3. Kiến nghị.....	79
4.3.1. Hoàn thiện hành lang pháp lý	79
4.3.2. Đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, hỗ trợ đối với Người nộp thuế... 81	
4.3.3. Khuyến khích các hoạt động kinh doanh dịch vụ tư vấn tài chính - kế toán, tư vấn thuế, đại lý thuế.....	82
4.3.4. Kết hợp với các cơ quan chức năng khác trên địa bàn để làm tốt công tác kiểm tra thuế	83
KẾT LUẬN	84
TÀI LIỆU THAM KHẢO	86

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

Stt	Chữ viết tắt	Giải nghĩa
1	CQT	Cơ quan thuế
2	DN	Doanh nghiệp
3	ĐTNT	Đối tượng nộp thuế
4	GTGT	Giá trị gia tăng
5	NNT	Người nộp thuế
6	TNCN	Thu nhập cá nhân
7	TNDN	Thu nhập doanh nghiệp
8	TNHH	Trách nhiệm hữu hạn

DANH MỤC CÁC BẢNG, HÌNH

Bảng

Bảng 3.1. Số lượng đơn vị, tổ chức đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh qua các năm 2011-2013	39
Bảng 3.2. Kết quả thu ngân sách nội địa trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2011-2013	39
Bảng 3.3. Kế hoạch kiểm tra qua các năm 2011-2014.....	46
Bảng 3.4. Báo cáo kết quả công tác nhân sự, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm công tác kiểm tra các năm 2011-2013	48
Bảng 3.5. Tình hình kiểm tra hồ sơ khai thuế tại trụ sở Cơ quan thuế giai đoạn 2011-2013	50
Bảng số 3.6. Báo cáo tập hợp kết quả kiểm tra hóa đơn tại Cơ quan thuế năm 2013	51
Bảng 3.7. Kết quả kiểm tra giai đoạn 2011-2013	57
Bảng 3.8. Kết quả kiểm tra hoàn thuế giai đoạn 2011-2013.....	58

Hình

Hình 3.1. Sơ đồ bộ máy tổ chức Cục Thuế tỉnh Hải Dương.....	41
Hình 3.2. Sơ đồ bộ máy tổ chức Chi cục Thuế trực thuộc Cục Thuế tỉnh Hải Dương.....	42

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Thuế là số tiền đóng góp của các công dân, các tổ chức để huy động tài chính cho nhà nước, nhằm phân phối thu nhập và điều tiết các hoạt động kinh tế - xã hội. Nộp thuế vừa là quyền lợi được thực thi trách nhiệm công dân đóng góp cho sự phát triển phồn vinh của đất nước, vừa là nghĩa vụ phải thực hiện của mỗi công dân. Do đó, để đảm bảo thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế của Người nộp thuế thì các chính sách thuế được ban hành phải đảm bảo các nguyên tắc hiệu quả, đơn giản và công bằng, bộ máy quản lý phải phù hợp, thực hiện tốt các mục tiêu mà chính sách đã đề ra.

Không nằm ngoài qui luật, Việt Nam đang từng bước thực hiện chiến lược cải cách, hiện đại hoá hệ thống thuế, tiến tới xây dựng hệ thống thuế Việt Nam tiên tiến, hiện đại và chuyên nghiệp. Hoạt động quản lý thuế đã được Luật hóa tại Luật quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2007, luật số 21/2012/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2012, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2013. Thực hiện luật này, Người nộp thuế tự khai, tự nộp và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật; Cơ quan thuế thực hiện chức năng giám sát toàn bộ quá trình nộp thuế vào ngân sách nhà nước (NSNN) - mô hình quản lý theo chức năng. Do vậy, để đảm bảo Người nộp thuế thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế của mình đối với Nhà nước, trong công tác quản lý thuế, song hành với công tác tuyên truyền, hỗ trợ Người nộp thuế ý thức được nghĩa vụ thuế của mình đối với Nhà nước, công tác kiểm tra đóng vai trò quan trọng, không chỉ hỗ trợ hoạt động quản lý thuế đạt mục tiêu đã đề ra mà còn giúp cho Nhà nước điều chỉnh các chính sách thuế phù hợp với thực tế nhằm đảm bảo thu ngân sách nhà nước.

Kiểm tra thuế nhằm phát hiện kịp thời sơ hở trong cơ chế quản lý, chính sách, pháp luật thuế, để kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền có những biện pháp khắc phục, phòng ngừa, phát hiện và xử lý hành vi vi